

Số: 88/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Cao Lãnh, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/8/2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Nguyễn Hữu L, sinh năm 1985;

KHTT: Số nhà MKHB, Quốc Lộ BM, tổ M, ấp M, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên lạc: Số nhà KM, đường LTR, Phường M, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Trần Thị T, sinh năm 1985;

KHTT: Số nhà MKHB, Quốc Lộ BM, tổ M, ấp M, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số nhà MKC, đường HVT, Khu dân cư QK, xã MT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu L và chị Trần Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu L và chị Trần Thị T thống nhất vợ chồng có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận: Tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Trần Minh Khoa, sinh ngày 05/12/2014 cho chị T trực tiếp nuôi, hiện con chung đang sống với chị T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hữu L và chị Trần Thị T thống nhất thỏa thuận: Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 3.000.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu L và chị Trần Thị T thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Hữu L và chị Trần Thị T thống nhất vợ chồng không có nợ ai và không cho ai nợ.

2. *Về lệ phí Tòa án:* Anh Nguyễn Hữu L và chị Trần Thị T tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007169 ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Hữu L và chị Trần Thị T đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (số 111/2016, ngày 19/10/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cẩm Trinh

